VIỆT NAM — QUẢNG NINH

ĐẦM HÀ

MẶT 6551 IV

L7014

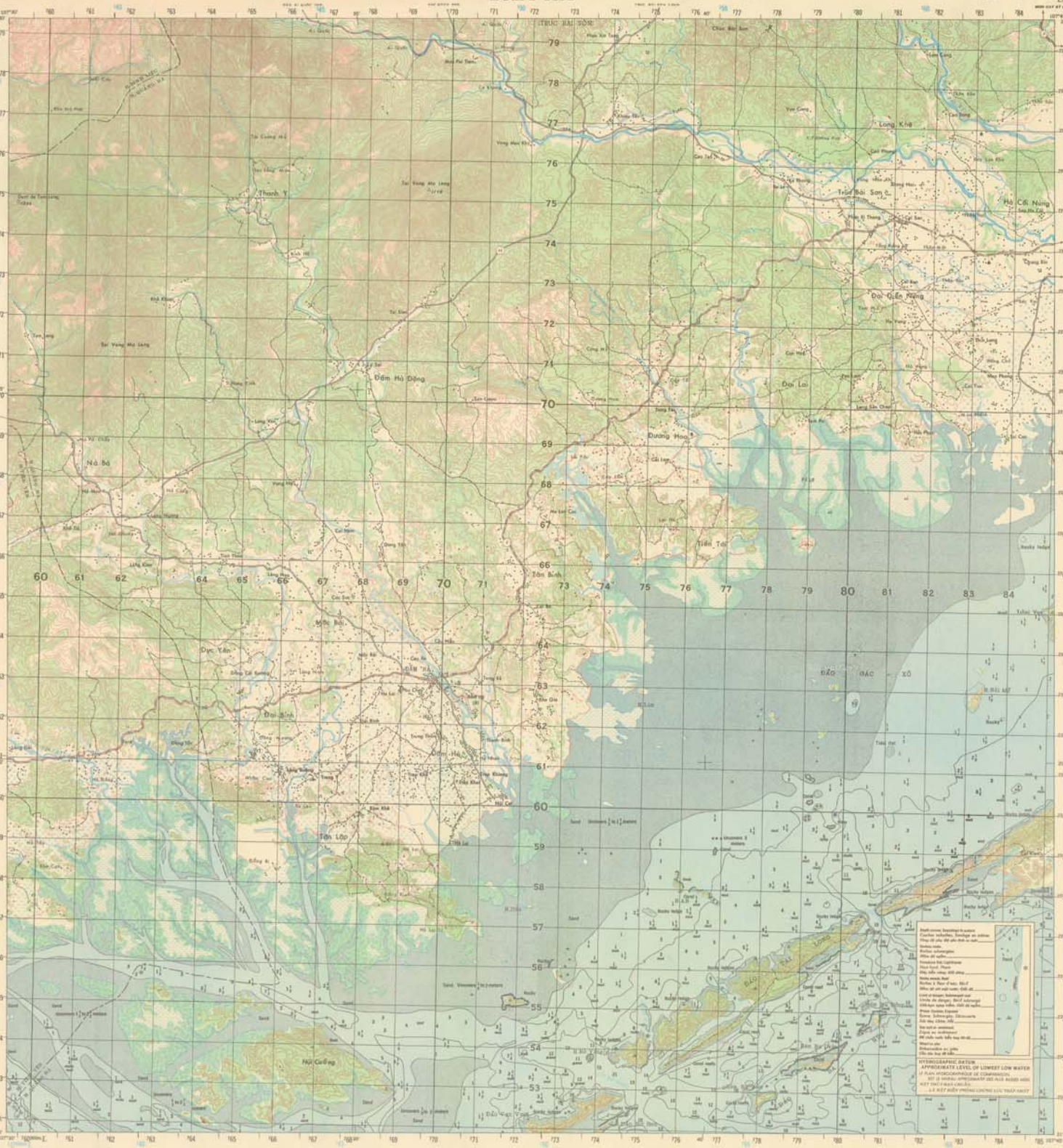

CỤC ĐỊA CHẤT — BỘ TỔNG THAM MƯU — Q.Đ.N.D.V.N.
in lần thứ hai năm 1979 theo 1:50 000 của MỸ
in năm 1969
Chỉnh lý bổ sung theo 1:100 000 Liên Xô năm 1972

LEGEND—LÉGENDE—CHÚ THÍCH
MAP INFORMATION AS OF 1965
RENSEIGNEMENT CARTOGRAPHIQUE 1965
BẢN ĐỒ TỪ NĂM 1965

Scale Échelle Tỷ lệ 1:50.000

CONTOUR INTERVAL—20 METERS
SUPPLEMENTARY CONTOURS—10 METERS
RELIEF PARTIALLY SHOWN BY FORM LINES

ÉQUIDISTANCE DES COURBES 20 MÈTRES
LES COURBES AUXIQUAMES 10 MÈTRES
RELIEF PARTIELLEMENT REPRÉSENTÉ PAR LES LIGNES CARACTÉRISTIQUES

KHOẢNG CÁCH ĐỀU VÒNG CAO ĐỘ 20 MÉT
CÁC VÒNG CAO ĐỘ PHỤ: VÒNG 10 MÉT
MỘT PHẦN ĐỊA HÌNH ĐƯỢC THỂ HIỆN BẰNG CÁC ĐƯỜNG ĐẶC TRƯNG ĐỊA HÌNH

SPHEROID ..... ZONE 48-EVEREST; ZONE 48-INTERNATIONAL
GRID ..... 1,000 METER UTM; ZONE 48 (BLACK NUMBERED LINES); ZONE 48 (BLUE NUMBERED TICKS)
PROJECTION ..... TRANSVERSE MERCATOR
VERTICAL DATUM ..... APPROXIMATE MEAN SEA LEVEL
HORIZONTAL DATUM ..... INDIAN DATUM 1960

ELLIPSOÏDE ..... FUSEAU 48 — EVEREST; FUSEAU 48 — INTERNATIONAL
QUADRILLAGE ..... KILOMÈTRE UTM; FUSEAU 48 (LES LIGNES CHIFFRÉES EN NOIR); FUSEAU 48 (LES MARQUES CHIFFRÉES EN BLEU)
PROJECTION ..... TRANSVERSE MERCATOR
NIVEAU DE RÉFÉRENCE ..... NIVEAU MOYEN APPROXIMATIF DES MERS
LE RÉSEAU GÉODÉSIQUE DE RÉFÉRENCE ..... LE RÉSEAU GÉODÉSIQUE DE — INDE 1960

ELIPXOIT ..... KHU VỰC THỨ 48 — EVEREST; KHU VỰC THỨ 48 — QUỐC TẾ
Ô VUÔNG ..... LƯỚI VÔNG 1,000 MÉT; KHU VỰC THỨ 48 (CÁC VÒNG CHỮ SỐ ĐEN); KHU VỰC THỨ 48 (CÁC VÒNG CHỮ SỐ XANH)
PHÉP CHIẾU ..... KHU VỰC THỨ 48 CHIẾU NGANG CAO SỐ ĐỀU
MỐC THẲNG ĐỨNG ..... GẦN ĐÚNG MỰC NƯỚC BIỂN TRUNG BÌNH
MỐC NGANG CƠ BẢN ..... MẶT ELIPXOIT TRUNG BÌNH CHUẨN QUỐC TẾ
MỐC THẲNG TRẮC ĐỊA CƠ BẢN ..... MỐC THẲNG TRẮC ĐỊA ẤN ĐỘ 1960